

Thị trấn Thanh Miện, ngày 09 tháng 4 năm 2021

**DANH SÁCH CỬ TRI
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

Khu vực bỏ phiếu số 08, khu Triệu Thái
thuộc thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1.	PHẠM THỊ NHỐN	20.02.1937		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
2.	PHẠM VĂN HOAN	01.10.1980	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
3.	VŨ THỊ HOÀI	24.8.1982		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
4.	TRẦN THỊ NHƯỜNG	18.8.1956		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
5.	TRẦN NHƯ THỂ	20.5.1951	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
6.	PHẠM THỊ LÝ	15.6.1951		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
7.	TRẦN ĐÌNH ĐIỂM	15.10.1982	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
8.	VXU THỊ OANH	13.8.1984		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
9.	TRIỆU DUY TÔI	14.8.1952	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
10.	LUYỆN THỊ HIỀN	15.8.1950		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
11.	TRIỆU DUY ĐĂNG	01.5.1986	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
12.	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	16.6.1990		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
13.	NGUYỄN VĂN CHUỆ	25.5.1960	X		Kinh	Thương Binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
14.	PHẠM THỊ DOANH	04.01.1963		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
15.	NGUYỄN VĂN LINH	18.5.1989	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
16.	TRẦN THỊ MƠ	08.12.1997		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
17.	TRIỆU DUY CUỘN	24.3.1954	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
18.	PHẠM THỊ PHÍCH	01.01.1960		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
19.	PHẠM VĂN TIẾN	04.01.1982	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
20.	TRIỆU THỊ DỊU	01.02.1984		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
21.	TRIỆU DUY TIẾN	27.10.1987	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
22.	VŨ THỊ HÀ	03.7.1990		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
23.	TRIỆU DUY MỪNG	01.01.1962	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
24.	NGUYỄN THỊ LOAN	15.3.1974		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
25.	TRIỆU DUY MAO	04.4.1954	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
26.	ĐOÀN THỊ CHỈNH	01.10.1954		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
27.	TRIỆU THỊ DUNG	10.8.1962		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
28.	PHẠM THỊ HUYỀN	02.4.2001		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
29.	TRIỆU DUY THÊM	10.9.1965	x		Kinh	Lái xe	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
30.	TRẦN THỊ THỎA	06.7.1977		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
31.	TRIỆU THỊ THOA	30.3.1999		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
32.	HOÀNG VĂN CHUNG	1983	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
33.	TRIỆU DUY MÃO	01.8.1949	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
34.	PHÙNG THỊ MƯỢT	04.01.1950		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
35.	PHẠM VĂN TIẾN	04.01.1982	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
36.	NGUYỄN THỊ MƠ	5/12/1989		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
37.	PHẠM VĂN MẬT	01.01.1946	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
38.	PHẠM VĂN TÂN	1978	x		Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
39.	ĐOÀN THỊ THANH	1980		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
40.	ĐÀO THỊ HỒNG	01.01.1937		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
41.	PHẠM THANH PHÂN	20.4.1954	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
42.	PHẠM THỊ MẠCH	14.4.1958		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
43.	PHẠM VĂN TUYẾN	12.8.1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
44.	HOÀNG THỊ HOA	20.5.1987		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
45.	VŨ VĂN NHẤT	07.01.1966	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
46.	NGUYỄN VĂN VƯỢNG	10.3.1984	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
47.	NGUYỄN THỊ OANH	08.4.1986		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
48.	PHẠM VĂN KHÁNG	1986	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
49.	NGUYỄN THỊ LÝ	1988		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
50.	PHẠM VĂN TẤN	1986	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
51.	NGUYỄN THỊ MIỄN	1992		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
52.	PHẠM THỊ HỒNG	1985		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
53.	NHŨ THỊ LOAN	1987		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
54.	NGUYỄN VĂN VƯƠNG	1986	x		Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
55.	TRẦN THỊ THÙY	1990		x	Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
56.	TRẦN VĂN ĐIỀN	1985	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
57.	NGUYỄN THỊ HOÀI	1989		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
58.	LƯƠNG THANH LIÊU	1963	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
59.	NGUYỄN THỊ NGÁT	1972		x	Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
60.	BÙI THỊ GIANG	1993		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
61.	PHẠM THỊ LÝ	1986		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
62.	PHẠM HỮU HOAN	1985	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
63.	VŨ VĂN NHẤT	1965	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
64.	NGUYỄN THỊ THUẬN	05.10.1968		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
65.	VŨ VĂN NGŨ	08.8.1974	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
66.	NGUYỄN THỊ HUYỀN	08.12.1982		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
67.	TRIỆU THỊ SỐ	01.01.1938		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
68.	VŨ VĂN BÁO	12.5.1972	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
69.	PHẠM THỊ LIÊN	12.5.1972		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
70.	VŨ VĂN PHÚC	03.02.2003	X		Kinh	Học sinh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
71.	VŨ ĐỨC KHÂM	20.12.1942	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
72.	NGUYỄN THỊ SÔ	17.12.1952		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
73.	VŨ THỊ THUẬN	06.11.1984		X	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
74.	VŨ ĐỨC KHOA	23.02.1980	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
75.	LÊ THỊ NỀN	1983		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
76.	NGUYỄN VĂN NGỒI	1980	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
77.	ĐÀM THỊ THU	14.8.1950		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
78.	NGUYỄN VĂN HỘI	25.5.1983	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
79.	PHẠM VĂN TOÀN	20.12.1985	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
80.	VŨ NGỌC ÁNH	20.01.1990		X	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
81.	PHẠM VĂN NGHÊNH	01.5.1947	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
82.	PHẠM THỊ MỖ	10.8.1951		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
83.	TRIỆU DUY NĂNG	01.12.1976	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
84.	PHẠM THỊ HƯƠNG	24.12.1978		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
85.	HỒ THỊ HÒE	02.02.1948		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
86.	TRIỆU DUY LINH	22.7.1985	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
87.	NGUYỄN THỊ HẰNG	1999		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
88.	VŨ VĂN HOÀN	03.3.1966	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
89.	LÊ THỊ THÙY	27.11.1971		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
90.	TRẦN ĐÌNH THƯỜNG	01.01.1959	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
91.	PHẠM THỊ HIỀN	01.6.1963		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
92.	TRẦN ĐÌNH DIỄM	06.4.1983	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
93.	ĐẶNG THỊ BÍCH HẠNH	17.11.1988		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
94.	NGUYỄN VĂN ÁT	1970	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
95.	TRẦN ĐÌNH ĐẦU	14.12.1986	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
96.	TRẦN ĐÌNH ÚT	01.01.1963	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
97.	TRIỆU THỊ ĐÀI	27.01.1963		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
98.	TRIỆU THỊ HẰNG	15.11.1945		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
99.	VŨ THỊ HẰNG	07.10.1993		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
100.	VŨ VĂN THỤY	13.3.1933	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
101.	PHẠM THỊ CÀI	01.01.1933		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
102.	VŨ VĂN ĐỘNG	30.9.1943	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
103.	TRIỆU THỊ ĐÀO	01.01.1937		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
104.	VŨ THỊ QUẾ	02.5.1954		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
105.	NGUYỄN VĂN LIỆU	05.5.1976	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
106.	ĐOÀN THỊ HƯỜNG	03.9.1979		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
107.	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	18.02.2001		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
108.	TRIỆU CÔNG CẨM	22.6.1943	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
109.	TRIỆU CÔNG HÚT	1949	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
110.	VŨ TRUNG DỪNG	12.3.1973	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
111.	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	19.02.1977		X	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
112.	NGUYỄN THỊ MÙI	19.5.1959		X	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
113.	VŨ VĂN TÌNH	08.8.1953		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
114.	NGUYỄN THỊ RÓP	05.10.1954		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
115.	VŨ VĂN PHẤN	08.9.1939	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
116.	NGUYỄN THỊ BÔNG	14.6.1942		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
117.	VŨ THỊ KHUYỀN	12.02.1982		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
118.	VŨ VĂN TÌNH	16.6.1976	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
119.	NGUYỄN THỊ THƠ	02.11.1979		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
120.	VXU THỊ DỘNG	08.02.1972		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
121.	VŨ THỊ CHÁM	05.01.1959		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
122.	VŨ VĂN TUYÊN	06.10.1980	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
123.	PHẠM THỊ VƯỜN	21.11.1939		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
124.	VŨ VĂN GHI	24.6.1971	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
125.	NGUYỄN THỊ TUYẾT	26.12.1974		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
126.	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	25.11.1994		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
127.	VŨ THỊ HOÀI ANH	15.8.1999		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
128.	VŨ VĂN THÍCH	05.5.1977	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
129.	PHẠM THỊ THỦY	18.7.1980		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
130.	TRIỆU CÔNG ĐÀO	16.7.1971	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
131.	HỒ THỊ THÚY	05.3.1973		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
132.	TRIỆU CÔNG CHỨC	24.4.1969	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
133.	PHẠM THỊ HOA	01.01.1974		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
134.	TRIỆU CÔNG TRƯỜNG	27.12.1992	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
135.	PHẠM THU THỦY	14.10.1996		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
136.	TRIỆU CÔNG ME	14.4.1974	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
137.	BÙI THỊ HƯƠNG	09.9.1981		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
138.	VŨ VĂN ĐẦY	01.9.1976	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
139.	HỒ THỊ DỊU	10.10.1979		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
140.	VŨ VĂN THÂN	15.5.1980	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
141.	TRẦN THỊ PHUƠNG	23.11.1981		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
142.	VŨ VĂN ĐẠT	16.4.2001	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
143.	VŨ ĐẠI CHUÂN	27.02.1955	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
144.	MAI THỊ NGÀ	10.5.1948		X	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
145.	VŨ VĂN PHƯƠNG	25.12.1987	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
146.	VŨ VĂN NHAM	04.4.1947	X		Kinh	Thương binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
147.	HỒ THỊ THÁNG	01.01.1949		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
148.	VŨ VĂN ĐỨC	28.12.1973	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
149.	HOÀNG THỊ THU HOÀN	28.3.1976		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
150.	PHÙNG THỊ TRẠI	16.8.1958		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
151.	TRIỆU CÔNG HÀ	15.7.1987	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
152.	BÙI THỊ HÒA	14.4.1989		X	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
153.	TRIỆU CÔNG HUỆ	17.02.1952	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
154.	VŨ THỊ TƠ	01.01.1962		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
155.	TRIỆU CÔNG LIÊM	19.3.1955	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
156.	TRIỆU THỊ MINH	01.5.1936		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
157.	TRIỆU CÔNG LINH	16.12.1974	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
158.	PHẠM THỊ THẨM	14.10.1977		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
159.	TRIỆU DUY THÌN	28.6.1976	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
160.	NGUYỄN THỊ LAM	17.3.1985		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
161.	VŨ VĂN BA	02.3.1962	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
162.	VŨ THỊ VĨ	01.01.1965		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
163.	VŨ VĂN HÙNG	1986	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
164.	VŨ ĐỨC KY	01.01.1924	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
165.	TRIỆU THỊ ĐIỆP	01.01.1934		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
166.	VŨ THỊ QUY	1957		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
167.	PHẠM THỊ CHIẾN	02.01.1972		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
168.	VŨ VĂN THẨM	11.10.1956	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
169.	NGUYỄN THỊ THƠ	07.3.1950		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
170.	VŨ VĂN MẠNH	23.9.1986	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
171.	PHẠM THỊ THANH HIỀN	01.01.1990		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
172.	PHẠM THỊ HOÀI	20.9.1984		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
173.	VŨ VĂN ĐẬM	10.02.1979	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
174.	TRẦN THỊ DUYÊN	20.7.1981		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
175.	TRIỆU THỊ BÈ	15.12.1952		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
176.	TRIỆU DUY PHONG	14.7.1988	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
177.	TRIỆU THỊ CHÈ	18.11.1953		X	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
178.	TRIỆU DUY SANG	15.12.1957	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
179.	TRIỆU DUY VIỆT	08.7.1991	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
180.	NGUYỄN THỊ ÁNH	1998		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
181.	VŨ ĐỨC LÂM	10.10.1962	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
182.	LÊ THỊ TUYẾN	06.4.1965		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
183.	VŨ ĐỨC LƯU	17.01.1986	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
184.	PHẠM THỊ THẠO	21.5.1988		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
185.	TRẦN THỊ TƠ	06.9.1980		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
186.	NGUYỄN THỊ KHUYẾN	12.5.1977		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
187.	TRIỆU DUY TOÀN	05.7.1970	X		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
188.	PHẠM THỊ LIÊN	03.5.1971		X	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
189.	VŨ ĐỨC LIỆU	13.6.1957	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
190.	PHẠM THỊ THIẾT	01.01.1956		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
191.	TRIỆU DUY HOÀN	29.5.1958	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
192.	TRIỆU THỊ XU	14.10.1960		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
193.	PHẠM HẢI YẾN	11.02.1994		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
194.	VŨ ĐỨC QUÂN	01.01.1967	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
195.	PHẠM THỊ NGHĨ	01.01.1968		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
196.	VŨ ĐỨC QUYỀN	08.11.1990	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
197.	VŨ THỊ DOAN	01.3.2001		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
198.	TRIỆU DUY PHONG	23.02.1932	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
199.	ĐOÀN MINH THANH	12.12.1935	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
200.	NGUYỄN VĂN ĐÀN	15.7.1977	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
201.	PHẠM THỊ SÁNG	10.7.1987		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
202.	VŨ VĂN THA	01.01.1930	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
203.	VŨ VĂN NGOI	01.3.1940	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
204.	NGUYỄN THỊ THÀNH	01.01.1945		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
205.	VŨ THỊ SOI	10.9.1971		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
206.	TRIỆU DUY TRƯỜNG	02.7.1998	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
207.	TRIỆU DUY VŨ	06.02.1929	X		Kinh	Thương bình	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
208.	TRIỆU DUY CẦU	05.8.1944	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
209.	VŨ THỊ NHỊ	01.01.1946		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
210.	VŨ VĂN CẨM	01.01.1942	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
211.	PHẠM THỊ NGỌT	01.01.1942		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
212.	VŨ VĂN THUƠNG	05.3.1971	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
213.	NGÔ THỊ KHANH	01.05.1975		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
214.	VŨ VĂN TRẦN	10.4.1970	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
215.	PHẠM THỊ NGỌC	12.7.1971		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
216.	VŨ HỒNG THỨC	09.8.1975	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
217.	BÙI THỊ THẨM	16.4.1980		X	Kinh	Kế toán	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
218.	VŨ VĂN THÀ	22.01.1957	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
219.	TRẦN THỊ HƯƠNG	01.01.1943		X	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
220.	NGUYỄN THỊ CƯ	15.3.1953		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
221.	VŨ THỊ NHIÊN	15.7.1981		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
222.	VŨ VĂN SĨ	25.01.1954	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
223.	LÊ THỊ BÌNH	25.7.1960		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
224.	NGUYỄN TRỌNG TIẾN	14.5.1965	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
225.	NGUYỄN THỊ LIỄU	14.3.1966		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
226.	PHÙNG TIẾN THẠO	08.3.1967	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
227.	NGUYỄN THỊ BÍCH	03.8.1970		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
228.	PHÙNG TIẾN THẮNG	16.4.1992	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
229.	PHÙNG TIẾN THUẬN	03.12.1997	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
230.	NGUYỄN THỊ YÊM	01.10.1967		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
231.	TRIỆU DUY SƠN	13.6.1998	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
232.	PHÙNG TIẾN NÚI	18.5.1956	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
233.	VŨ THỊ GIANG	08.5.1957		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
234.	PHẠM THỊ HẰNG	1981		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
235.	NGUYỄN VĂN GIÁP	1965	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
236.	VŨ THỊ OANH	1968		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
237.	PHẠM VĂN LÊ	1942	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
238.	VŨ THỊ NGÀ	1942		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
239.	NGUYỄN THỊ CHÙI	1932		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
240.	VŨ VĂN TÚ	1963	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
241.	VŨ THỊ HOA	1963		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
242.	VŨ NGỌC NGÔI	1938	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
243.	LÊ THỊ PHỒ	1939		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
244.	VŨ VĂN VƯƠNG	1961	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
245.	VŨ THỊ VUI	1964		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
246.	VŨ VĂN THƯỜNG	1959	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
247.	NGUYỄN THỊ VINH	1958		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
248.	VŨ VĂN TỐI	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
249.	BÙI THỊ HƯỜNG	1992		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
250.	VŨ THỊ NGÀ	1955		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
251.	VŨ MẠNH TIỀN	1981	x		Kinh	Lái xe	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
252.	PHẠM THỊ PHƯƠNG	1985		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
253.	LƯƠNG THỊ NGHIÊM	1945		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
254.	VŨ THỊ MẾN	1982		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
255.	TRIỆU DUY TUYẾN	1977	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
256.	NGUYỄN THỊ ĐIỀU	1980		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
257.	TRIỆU DUY QUẶC	1950	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
258.	NGUYỄN THỊ HUỆ	1983	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
259.	PHẠM QUANG VỊNH	1958	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
260.	NGUYỄN THỊ DOANH	1961		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
261.	BÙI THỊ HỒNG THÁI	1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
262.	TRIỆU THỊ BÀI	1932		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
263.	TRIỆU DUY THỰC	1953	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
264.	VŨ THỊ HẠ	1955		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
265.	TRIỆU DUY THỨC	1983	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
266.	PHẠM PHƯƠNG THẢO	1987		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
267.	TRIỆU CÔNG SỊCH	1954	x		Kinh	Bệnh binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
268.	HỒ THỊ LIÊNG	1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
269.	TRIỆU CÔNG PHÓNG	1963	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
270.	TRIỆU THỊ NGUYỆT	1968		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
271.	VŨ ĐỨC LONG	1982	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
272.	NGUYỄN THỊ LOAN	1986		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
273.	LÊ TUẤN HÙNG	2002	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
274.	LÊ THỊ NỤ	1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
275.	TRIỆU DUY KHÁNH	1974	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
276.	TRIỆU DUY ANH	1999	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
277.	TRIỆU CÔNG THẮNG	1990	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
278.	ĐỖ THỊ LY	1995		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
279.	TRẦN ĐÌNH MÊ	1967	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
280.	PHẠM THỊ LỰU	1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
281.	TRẦN ĐÌNH TOÀN	1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
282.	TRẦN ĐÌNH DIỆN	1999	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
283.	TRIỆU DUY KỶ	1959	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
284.	TRIỆU THỊ BÁT	1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
285.	TRIỆU DUY ĐIỀU	1994	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
286.	VŨ VĂN KHÍCH	1942	x		Kinh	Thương binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
287.	TRẦN THỊ SÚU	1949		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
288.	TRIỆU CÔNG SỨC	1995	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
289.	PHẠM THỊ THÙY	1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
290.	VŨ THỊ GĂM	1945		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
291.	PHẠM QUANG TOÀN	1977	x		Kinh	Công nhân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
292.	VŨ VĂN KHUYẾN	1971	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
293.	VŨ THỊ ĐỀU	1977		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
294.	VŨ VĂN NGẮN	1946	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
295.	PHẠM THỊ NGÂN	1949		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
296.	VŨ VĂN THỎA	1976	x		Kinh	Lái xe	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
297.	PHẠM THỊ DÂN	1982		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
298.	NGUYỄN THỊ DẶM	1946		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
299.	TRƯƠNG THỊ GÁI	1947		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
300.	TRIỆU DUY TRUNG	1983	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
301.	TRẦN ĐÌNH LƯU	1985	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
302.	TRƯƠNG THỊ NGHĨA	1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
303.	LÀNH VĂN TOÀN	1974	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
304.	TRIỆU THỊ THI	1969		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
305.	VŨ VĂN CƯƠNG	1977	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
306.	NGUYỄN THỊ THOAN	1983		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
307.	VŨ VĂN NƠI	1950	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
308.	PHẠM THỊ XUYẾN	1956		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
309.	VŨ VĂN KIẾN	1986	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
310.	PHẠM THỊ DÂN	1992		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
311.	TRIỆU DUY ÂN	1966	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
312.	PHẠM THỊ THÙY	1969		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
313.	VŨ VĂN ẨM	1940	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
314.	TRIỆU THỊ GẠO	1946		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
315.	NGUYỄN VĂN MẠNH	1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
316.	DƯƠNG THỊ HIỀN	1986		x	Kinh	Công nhân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
317.	TRIỆU CÔNG CAO	1952	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
318.	VŨ THỊ KHU	1952		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
319.	TRIỆU THỊ NGÀ	1963		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
320.	HOÀNG THỊ THANH THẢO	2001		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
321.	TRIỆU THỊ NGÔI	1926		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
322.	NGUYỄN VĂN HỮU	1979	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
323.	NGUYỄN THỊ LAN	1957		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
324.	LƯƠNG THỊ NGHINH	1956		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
325.	NGUYỄN VĂN TÌNH	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
326.	NGUYỄN THỊ CHUYÊN	1985		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
327.	VŨ VĂN NGẮM	1943	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
328.	PHẠM THỊ CẨM	1937		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
329.	PHẠM THỊ NGUYỆT	1968		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
330.	TRIỆU DUY CUỘC	1977	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
331.	TRIỆU THỊ MAY	1982		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
332.	VŨ VĂN TẮM	1944	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
333.	TRIỆU THỊ MỸ	1950		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
334.	PHẠM VĂN HIỀN	1966	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
335.	PHẠM THỊ QUỲ	1975		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
336.	PHẠM ĐỨC HUỐNG	1983	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
337.	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG	1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
338.	LÊ THỊ HẢO	1983		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
339.	PHẠM THỊ HỒNG	1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
340.	PHẠM THANH MIỆN	1948	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
341.	ĐOÀN THỊ TIỀN	1951		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
342.	PHAN THANH TRIỂN	1976	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
343.	NGUYỄN THỊ NHU	1977		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
344.	VŨ VĂN TOÀN	1974	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
345.	TA THỊ HUỆ	1979		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
346.	LÊ ĐỨC THẮNG	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
347.	VŨ THỊ LOAN	1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
348.	PHẠM VĂN NGUNG	1944	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
349.	TRIỆU THỊ DẮM	1942		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
350.	TRIỆU THỊ NGHĨA	1938		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
351.	TRIỆU DUY KIẾN	1952	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
352.	VŨ THỊ NGỪNG	1954		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
353.	NGUYỄN VĂN DỪNG	1988	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
354.	PHẠM THỊ LUYÊN	1989		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
355.	TRIỆU SƠN HẢI	1947	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
356.	PHẠM THỊ LƯƠNG	1950		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
357.	TRIỆU DUY HÙNG	1975	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
358.	TRIỆU DUY THẮNG	1968	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
359.	PHẠM THỊ QUYẾN	1975		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
360.	NGUYỄN XUÂN HẢI	1988	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
361.	PHẠM THỊ HOÀI LINH	1990		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
362.	PHẠM THỊ HOÀN	1973		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
363.	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	1990	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
364.	VXU THỊ HẰNG	1999		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
365.	NGUYỄN XUÂN THẮNG	1977	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
366.	VŨ XUÂN ĐÓ	02.02.1950	X		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
367.	BÙI THỊ PHƯƠNG	01.01.1954		X	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
368.	VŨ XUÂN NAM	1987	X		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
369.	NGUYỄN HỮU ĐỨC	06.05.1964	X		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
370.	NGUYỄN THỊ DIJU	02.8.1965		X	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
371.	NGUYỄN THỊ DỰ	20.5.1999		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
372.	NGUYỄN HỮU DƯỠNG	19.4.2003	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
373.	PHẠM VĂN HOAN	13.9.1962	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
374.	VŨ THỊ HƯƠNG	15.12.1971		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
375.	PHẠM QUANG HIỆU	28.9.1965	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
376.	VŨ THỊ ÚT	01.01.1967		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
377.	PHẠM QUANG HẬU	10.3.1989	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
378.	PHẠM QUANG HIẾU	14.11.1994	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
379.	PHẠM THỊ HUYỀN	18.6.1989		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
380.	NGUYỄN XUÂN CƯỜNG	24.8.1958	X		Kinh	Bệnh binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
381.	BÙI THỊ MẾN	02.8.1958		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
382.	PHẠM QUANG ĐẠT	25.8.1984	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
383.	PHẠM THỊ THÙY	29.5.1986		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
384.	PHẠM QUANG CHỦ	20.8.1955	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
385.	VŨ THỊ BÀN	01.01.1954		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
386.	LÊ THỊ VÙNG	01.01.1939		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
387.	NGUYỄN TRỌNG SỰ	15.02.1984	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
388.	PHẠM THỊ HẰNG	28.9.1985		X	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
389.	ĐOÀN THỊ LUYẾN	10.5.1954		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
390.	PHẠM TIẾN THANH	20.10.1961	X		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
391.	LÊ THỊ LINH	01.7.1964		X	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
392.	VŨ VĂN NGHIỆP	09.6.1971	X		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
393.	PHẠM THỊ NHƯỠNG	02.7.1974		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
394.	NGUYỄN TRỌNG TẤN	02.3.1976	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
395.	TRẦN THỊ THOAN	24.4.1984		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
396.	TRIỆU DUY LƯU	18.7.1976	X		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
397.	VŨ THỊ KHUÊ	02.4.1979		X	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
398.	TRIỆU DUY SƠN	24.4.1992	X		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
399.	TRIỆU DUY CƯỜNG	27.12.1954	X		Kinh	Trồng trọt	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
400.	VŨ THỊ THẨM	24.4.1964		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
401.	NGUYỄN TRỌNG TAM	10.3.1981	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
402.	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	20.7.1988		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
403.	VŨ VĂN TỎI	01.01.1981	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
404.	TRƯƠNG THỊ ĐIẾP	23.7.1983		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
405.	VŨ VĂN MINH TIẾN	03.11.2002	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
406.	VŨ VĂN QUÝ	09.9.1962	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
407.	LÊ THỊ SAO	03.6.1966		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
408.	VŨ THỊ HÒA	01.10.1969		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
409.	NGUYỄN TRỌNG CỬ	12.5.1956	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
410.	PHẠM THỊ MUỘN	10.8.1954		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
411.	NGUYỄN TRỌNG TÁM	02.7.1944	X		Kinh	Bệnh binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
412.	PHẠM THỊ TOA	25.8.1947		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
413.	NGUYỄN TIẾN LƯU	05.10.1960	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
414.	VŨ THỊ ĐÔNG	05.02.1960		X	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
415.	NGUYỄN VIỆT DỪNG	30.7.1985	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
416.	HOÀNG THỊ LAN	18.9.1989		X	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
417.	VŨ NGỌC KHÁNH	25.10.1990	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
418.	BÙI THỊ BÍCH	20.12.1990		X	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
419.	VŨ VĂN KHANH	06.10.1966	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
420.	PHẠM THỊ HẰNG	20.6.1967		X	Kinh	Trồng trọt	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
421.	VŨ VĂN KHẢI	18.02.2000	X		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
422.	TRIỆU DUY HOÀNG	13.12.1985	X		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
423.	BÙI THỊ LAN	15.5.1987		X	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
424.	PHẠM QUANG HUY	21.01.1971	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
425.	PHẠM THỊ TUYẾT	01.9.1973		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
426.	PHẠM QUANG HẢO	23.12.1993	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
427.	VŨ VĂN HỌC	01.01.1964	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
428.	VŨ THỊ MIỀN	02.8.1963		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
429.	VŨ VĂN VÕ	20.8.1985	X		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
430.	VŨ THỊ MONG	14.3.1988		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
431.	LÊ THỊ DUYÊN	1992		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
432.	ĐOÀN THỊ VÊ	05.4.1966		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
433.	VŨ VĂN BA	10.10.1963	X		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
434.	PHẠM THỊ BÁCH	06.10.1964		X	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
435.	PHẠM THỊ CỘNG	1959		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
436.	NGUYỄN THỊ YẾN	1990		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
437.	NGUYỄN VĂN LỊCH	1955	x		Kinh	Thương binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
438.	NGUYỄN THỊ NGHĨ	1957		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
439.	TRIỆU CÔNG KHẢI	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
440.	VŨ THỊ THUÊ	1986		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
441.	LÊ ĐÌNH ĐẠI	1962	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
442.	NGUYỄN THỊ TƯƠI	1955		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
443.	VŨ VĂN TUẤN	1957	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
444.	ĐOÀN THỊ THỜI	1959		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
445.	VŨ VĂN VẬN	1991	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
446.	TÔNG THỊ KHÁNH HÒA	1999		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
447.	PHẠM VĂN DIỆN	1983	x		Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
448.	TRẦN THỊ VÂN	1983		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
449.	PHẠM QUANG HẢI	1994	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
450.	PHẠM THỊ HẢI YẾN	1993		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
451.	NGUYỄN VĂN THẮNG	1979	x		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
452.	VŨ THỊ LINH	1989		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
453.	TRIỆU DUY NON	1962	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
454.	NGUYỄN THỊ TỎI	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
455.	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	1982		x	Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
456.	PHẠM TIẾN THẮNG	1964	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
457.	VXU THỊ LIÊN	1974		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
458.	PHẠM QUANG ĐỈNH	1966	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
459.	BÙI THỊ OANH	1973		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
460.	PHẠM QUANH HUY	1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
461.	LÊ VĂN NGẠI	1958	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
462.	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
463.	PHẠM QUANG DƯƠNG	1980	x		Kinh	Lái xe	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
464.	VŨ THỊ HOA	1981		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
465.	PHẠM QUANG HẢI	04.5.2003	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
466.	NGUYỄN THỊ VÂN	1953		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
467.	NGUYỄN CÔNG KHOA	1949	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
468.	NGUYỄN THỊ CHẤT	1960		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
469.	NGUYỄN CÔNG THỊNH	1982	x		Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
470.	ĐÀO THỊ TRANG	1984		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
471.	ĐỖ THỊ VẼ	1984		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
472.	NGUYỄN XUÂN HÙNG	1981	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
473.	NGUYỄN THỊ THẨM	1986		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
474.	PHẠM QUANG ĐIỂM	1958	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
475.	LÊ THỊ THẨM	1958		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
476.	PHẠM QUANG THỤY	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
477.	TRẦN THỊ PHƯƠNG	1992		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
478.	TRIỆU DUY BẬP	1955	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
479.	NGUYỄN THỊ LAN	1963		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
480.	TRIỆU DUY LỢI	1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
481.	LÊ VIỆT THÀNH	1953	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
482.	TRIỆU THỊ ĐUA	1969		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
483.	LÊ THẢO NGUYỄN	1980		x	Kinh	Cắt may	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
484.	PHẠM QUANG ĐIỆN	1958	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
485.	TRẦN THỊ LÂM	1967		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
486.	ĐOÀN THỊ QUẾ	1960		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
487.	PHẠM QUANG THÀNH	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
488.	TRIỆU DUY THẮNG	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
489.	NGUYỄN THỊ ÁNH DƯƠNG	1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
490.	NGUYỄN HỮU SƠN	1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
491.	NGUYỄN THỊ MẪN	1991		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
492.	PHẠM QUỐC VIN	1965	x		Kinh	Thương bình	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
493.	NGUYỄN THỊ LUYẾN	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
494.	PHẠM QUỐC THÀNH	1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
495.	TRIỆU DUY HIỀN	1959	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
496.	NGUYỄN THỊ THÚY	1962		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
497.	TRIỆU THỊ THÚY	1983		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
498.	VŨ VĂN PHẠM	1958	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
499.	PHẠM THỊ LÝ	1962		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
500.	VŨ VĂN DƯƠNG	1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
501.	TRIỆU VĂN CHIẾN	1982	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
502.	BÙI THỊ THÁI	18.5.1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
503.	VŨ VĂN TỎA	17.12.1971	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
504.	PHẠM THỊ QUYỀN	02.12.1974		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
505.	VŨ VĂN ĐUA	1971	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
506.	PHẠM THỊ CHANH	1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
507.	VŨ ĐÌNH QUẾ	1971	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
508.	PHẠM THỊ ĐOAN	1974		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
509.	LÊ VIỆT HÙNG	01.01.1975	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
510.	VŨ THỊ THÚY	04.8.1978		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
511.	LÊ VĂN THẮNG	03.5.1976	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
512.	PHẠM THỊ VÂN	1979		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
513.	TRIỆU DUY ĐƯỜNG	1976	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
514.	CHU THỊ MÁT	1977		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
515.	TRIỆU DUY CÔNG	1975	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
516.	HOÀNG THỊ HOÀI	1977		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
517.	NGUYỄN CÔNG NGỌC	1965	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
518.	VŨ THỊ QUYÊN	1970		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
519.	PHẠM QUANG THẠCH	10.12.1966	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
520.	NGUYỄN THỊ HIỀN	23.11.1968		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
521.	PHẠM TIẾN THẾ	07.10.1967	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
522.	LÊ THỊ YÊU	1968		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
523.	PHẠM TIẾN NHIỆM	1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
524.	HỒ THỊ PHƯƠNG	1994		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
525.	PHẠM THỊ NGÀ	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
526.	NGUYỄN THỊ NỮ	10.10.1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
527.	PHẠM QUANG HÙNG	1994	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
528.	PHẠM QUANG HIẾU	1969	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
529.	VŨ THỊ LỤNG	1974		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
530.	PHẠM TIẾN ĐĂNG	1960	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
531.	PHẠM THỊ CHÁCH	1968		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
532.	PHAN VĂN PHƯƠNG	1968	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
533.	VŨ THỊ TÚY	1973		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
534.	PHẠM TIẾN NGỌC	1960	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
535.	ĐOÀN THỊ HOA	1963		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
536.	NGUYỄN VĂN THUẬN	05.6.1997	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
537.	NGUYỄN VĂN THẮNG	15.9.1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
538.	VŨ VĂN THẬN	1968	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
539.	VŨ THỊ NHƯ	1976		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
540.	VŨ VĂN ĐẠO	1968	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
541.	PHÙNG THỊ GIẢI	1968		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
542.	TRIỆU CÔNG BẰNG	1975	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
543.	VŨ THỊ LUYẾN	1979		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
544.	TRIỆU THỊ LƯƠNG	2002		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
545.	PHẠM TIẾN QUANG	1960	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
546.	LÊ THỊ TIỆM	1963		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
547.	PHẠM TIẾN TOÀN	1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
548.	PHẠM TIẾN THÀNH	1979	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
549.	VŨ THỊ TUYẾT	1983		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
550.	NGUYỄN TIẾN LIÊM	1968	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
551.	TRẦN THỊ LÃNH	1969		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
552.	NGUYỄN TIẾN VIỆT ANH	1999	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
553.	ĐOÀN THỊ TƠ	1938		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
554.	PHẠM TIẾN SINH	1969	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
555.	LÊ ĐÌNH TÂN	1973	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
556.	HỒ ĐÌNH TÍN	1981	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
557.	NGUYỄN THỊ MAI	1985		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
558.	VŨ VĂN QUANG	1993	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
559.	PHẠM THU HIỀN	1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
560.	PHẠM HỒNG TẤN	1956	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
561.	PHẠM THỊ NGOAN	1981		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
562.	PHẠM THANH BÌNH	1973		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
563.	VŨ VĂN TUYẾN	04.11.1978	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
564.	LÊ THỊ CHIÊN	26.4.1981		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
565.	PHẠM THỊ KHU	25.02.1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
566.	PHẠM MINH THƯỜNG	10.10..1970	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
567.	NGUYỄN THỊ VỤ	.08.10.1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
568.	ĐÌNH THỊ NỞ	10.4.1958		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
569.	ĐÌNH THỊ CHIÊM	07.5.1968		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
570.	NGUYỄN THANH HẰNG	04.04.1994		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
571.	TRIỆU TUẤN TÚ	1979	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
572.	NGUYỄN THỊ ĐÀO	1983		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
573.	PHẠM THỊ LÝ	1953		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
574.	TRIỆU VĂN HIỀN	1973	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
575.	PHẠM THỊ CUỐI	1973		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
576.	TRIỆU THÊ ĐIỂM	1994	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
577.	NGUYỄN THỊ LEN	2000		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
578.	TRIỆU VĂN THUẬN	1977	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
579.	VŨ THỊ NHÂN	1983		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
580.	TRIỆU CẨM VÂN	2001		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
581.	LÊ VĂN HOÀNG	1971	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
582.	ĐÌNH VĂN NHUẾ	1982	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
583.	NGUYỄN THỊ HẢO	1987		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
584.	TRIỆU DUY BIÊN	1971	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
585.	ĐOÀN THỊ DUNG	1982		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
586.	TRIỆU VÂN ANH	2001		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
587.	TRIỆU VĂN CHUNG	1983	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
588.	VŨ KIM VƯỢNG	1987		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
589.	PHẠM VĂN HỮU	1968	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
590.	PHẠM THỊ VÂN ANH	2001		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
591.	PHẠM THỊ NHUẬN	1971		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
592.	TRẦN VĂN ĐỐI	1942	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
593.	PHẠM THỊ VUÔNG	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
594.	PHẠM THỊ THE	1957		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
595.	VŨ VĂN PHÁN	1966	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
596.	NGUYỄN THỊ LEN	01.01.1972		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
597.	TRIỆU DUY VĂN	18.6.1942	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
598.	NGUYỄN THỊ CHÚM	01.01.1942		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
599.	TRIỆU DUY QUANG	14.6.1966	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
600.	PHẠM THỊ NHINH	01.6.1966		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
601.	TRIỆU DUY ĐÔNG	1975	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
602.	HOÀNG THỊ TUYẾT	1977		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
603.	NGUYỄN THỊ CẢI	1941		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
604.	TRIỆU DUY CHỈ	1978	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
605.	PHẠM THỊ LA	1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
606.	LƯƠNG THỊ HƠN	1949		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
607.	LƯƠNG XUÂN BÁI	1948	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
608.	NGUYỄN THU MÁT	1950		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
609.	LƯƠNG XUÂN HÒA	2002	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
610.	PHẠM THANH SƠN	1927	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
611.	PHẠM THỊ TÓN	1929		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
612.	PHẠM THỊ QUỲNH	1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
613.	PHẠM MINH CƯƠNG	1967	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
614.	VŨ THỊ NGÁT	1970		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
615.	VŨ THỊ NGA	1991		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
616.	PHẠM HỒNG QUÂN	1957	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
617.	VŨ THỊ GIẢNG	1963		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
618.	PHẠM THỂ DÂN	1959	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
619.	VŨ THỊ HUYỀN	1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
620.	NGUYỄN THỊ SÁU	1985		x	Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
621.	PHẠM HỒNG HẢI	1949	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
622.	HÀ THỊ HẢO	1950		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
623.	TRIỆU THỊ BÔM	1926		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
624.	PHẠM VĂN DỪNG	1937	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
625.	PHẠM VĂN KHU	1964	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
626.	PHẠM THỊ LAN	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
627.	PHẠM VĂN HIỆP	1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
628.	VŨ NGỌC VĨNH	1937	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
629.	PHẠM THỊ BỐN	1951		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
630.	VŨ VĂN TUỆ	24.8.1985	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
631.	LÊ THỊ HẢI	03.02.1983		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
632.	VŨ HUY CẬN	1970	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
633.	PHẠM THỊ PHƯƠNG	1976		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
634.	PHẠM THỊ THIẾT	08.10.1950		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
635.	VŨ VĂN THẠC	10.10.1941	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
636.	TRIỆU THỊ CÔI	02.8.1943		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
637.	PHẠM THỊ YẾN	14.11.1983		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
638.	VŨ VĂN TẠC	28.6.1946	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
639.	LÊ THỊ TÂN	1952		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
640.	VŨ THỊ XIM	1980		x	Kinh	Kinhdoanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
641.	PHẠM VĂN QUYẾT	1960	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
642.	PHẠM THỊ QUẢ	1961		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
643.	NGUYỄN THỊ VÂN	1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
644.	PHẠM VĂN THÀNH	1997	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
645.	TRIỆU THỊ VÒ	1942		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
646.	NGUYỄN THỊ MÚI	1946		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
647.	ĐINH VĂN PHÚC	1960	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
648.	TRẦN THỊ NGỌT	1961		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
649.	ĐINH THỊ MÊN	1986		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
650.	TRẦN VĂN NGÀI	1930	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
651.	NGUYỄN THỊ MÁY	1932		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
652.	TRẦN THỊ QUÝ	1951		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
653.	TRẦN VĂN HÀ	1973	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
654.	PHẠM THỊ THOAN	1974		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
655.	LƯƠNG VĂN MIỀN	1967	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
656.	PHẠM THỊ DIỄN	1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
657.	LƯƠNG VĂN TUẤN	1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
658.	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
659.	TRIỆU THỊ ĐỐI	1928		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
660.	LƯƠNG VĂN HOÀN	1969	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
661.	PHẠM THỊ THƯƠNG	1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
662.	LƯƠNG VĂN VANG	1982	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
663.	NGUYỄN THỊ HẢO	1983		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
664.	PHẠM HỒNG THIỆP	1964	x		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
665.	ĐINH THỊ BÍCH	06.3.1964		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
666.	PHẠM HỒNG THÊ	1991	x		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
667.	PHÙNG THỊ KHÁNH THẢO	1992		x	Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
668.	PHẠM HỒNG THÊ	1988		x	Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
669.	PHẠM THỊ HÀ GIANG	15.11.1989		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
670.	ĐINH VĂN NGHĨA	12.01.1982	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
671.	NGUYỄN THỊ HẰNG	29.10.1987		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
672.	NGUYỄN THỊ TỬ	05.7.1958		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
673.	ĐINH VĂN THẮNG	09.11.1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
674.	NGUYỄN THỊ LÀNH	22.6.1987		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
675.	ĐINH VĂN BIÊN	1971	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
676.	LÊ THỊ HIỀN	1973		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
677.	ĐINH VĂN NGHĨA	1999	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
678.	ĐINH VĂN THÌN	1978	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
679.	VŨ THỊ CHINH	1981		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
680.	LƯƠNG THỊ NHUẬN	1978		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
681.	PHẠM THỊ NHẬN	1973		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
682.	VŨ VĂN TOÀN	1964	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
683.	PHẠM THỊ TÁM	1968		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
684.	VŨ VĂN PHÓNG	1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
685.	PHẠM XUÂN TIẾN	1934	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
686.	PHẠM THỊ BIỀM	1928		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
687.	PHẠM VĂN DIỄN	1964	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
688.	LÊ THỊ HỒNG HẠNH	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
689.	VŨ VĂN CHINH	1956	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
690.	PHẠM THỊ LUNG	1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
691.	VŨ VĂN VƯƠNG	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
692.	LINH THỊ MẾN	1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
693.	LƯƠNG THỊ THIỀU	1930		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
694.	ĐINH VĂN HÙNG	1959	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
695.	TRIỆU THỊ ĐẮN	1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
696.	ĐINH VĂN THU	1932	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
697.	PHẠM THỊ TÂM	05.01.1987		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
698.	LÊ THỊ MINH	02.9.1963		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
699.	VŨ VĂN ĐOÀI	15.5.1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
700.	TRỊNH VĂN PHÓ	01.01.1939	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
701.	LÊ THỊ TRUYỀN	01.01.1940		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
702.	TRỊNH VĂN KHẢI	01.01.1964	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
703.	PHẠM THỊ NGỌT	22.11.1972		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
704.	PHẠM THỊ SEN	01.01.1935		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
705.	TRỊNH THỊ HOA	1971		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
706.	TRỊNH VĂN THƯỜNG	1957	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
707.	PHẠM THỊ LE	1961		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
708.	NGUYỄN THỊ KHEN	1998		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
709.	TRỊNH VĂN LUẬT	1965	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
710.	TRIỆU THỊ GÁI	1968		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
711.	PHẠM THỊ HUẾ	1992		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
712.	VŨ VĂN ĐOÀN	1947	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
713.	NGUYỄN THỊ THÀ	1950		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
714.	ĐINH VĂN LUYỆN	1963	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
715.	TẠ THỊ THIỀNG	1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
716.	ĐINH VĂN HẢO	1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
717.	PHẠM THỊ LIÊN	1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
718.	ĐINH VĂN HOÀN	1975	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
719.	PHẠM THỊ PHƯỢNG	1986		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
720.	TRỊNH VĂN TRƯỜNG	1960	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
721.	ĐINH THỊ HÒA	1963		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
722.	ĐINH VĂN VIÊN	1929	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
723.	ĐINH THỊ KHOA	1957		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
724.	ĐINH VĂN THAO	1957	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
725.	PHẠM THỊ CHIÊU	1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
726.	TRỊNH VĂN CÔNG	1971	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
727.	PHẠM THỊ LEN	1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
728.	ĐINH VĂN XUÂN	1957	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
729.	TRỊNH THỊ LY	1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
730.	ĐINH VĂN GIÁP	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
731.	VŨ VĂN THANH	13.5.1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
732.	PHẠM TIẾN LƯƠNG	07.01.1980		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
733.	NGUYỄN THỊ CHUI	07.01.1942		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
734.	NGUYỄN THỊ DÒN	01.01.1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
735.	PHẠM HỒNG TỐI	20.10.1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
736.	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	22.10.1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
737.	PHẠM TIẾN TRỊNH	09.3.1951	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
738.	BÙI THỊ MINH	1955		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
739.	PHẠM TIẾN CHÂU	1985	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
740.	NGUYỄN THỊ QUỲNH	1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
741.	PHẠM TIẾN THỊNH	1946	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
742.	PHẠM THỊ LIỄU	1952		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
743.	TRIỆU VĂN HẸN	1976	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
744.	PHẠM THỊ PHƯƠNG	1978		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
745.	VŨ VĂN KHOẢN	1975	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
746.	PHẠM THỊ CHUNG	1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
747.	VŨ VĂN KHOAN	1972	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
748.	TRẦN THỊ DUNG	1976		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
749.	PHẠM THỊ THUÊ	1933		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
750.	VŨ THỊ LÀNH	1971		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
751.	VŨ VĂN KHẢ	1960	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
752.	PHẠM THỊ THẬU	1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
753.	VŨ VĂN HẬN	1965	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
754.	TRẦN THỊ THẨM	1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
755.	TRIỆU VĂN HẠ	1955	x		Kinh	Thương binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
756.	PHẠM THỊ VỤ	1955		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
757.	TRIỆU VĂN CHỈ	1949	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
758.	PHẠM THỊ DỐC	1952		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
759.	VŨ VĂN CHUNG	1953	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
760.	VŨ THỊ NỮ	1958		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
761.	VŨ VĂN HÂN	1981	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
762.	PHẠM THỊ NHUẬN	1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
763.	TRIỆU VĂN THUẬT	1963	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
764.	PHẠM THỊ LÀNH	1968		x	Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
765.	VŨ VĂN CHỬ	10.9.1955	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
766.	PHẠM THỊ GHI	01.01.1950		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
767.	PHẠM THỊ THÍA	26.01.1983		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
768.	NGUYỄN THỊ LÁI	05.6.1948		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
769.	VŨ VĂN QUỲNH	28.10.1973	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
770.	NGUYỄN THỊ THE	20.7.1985		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
771.	VŨ VĂN MINH	01.9.1960	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
772.	PHẠM THỊ THÊU	01.01.1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
773.	PHẠM HỒNG THANH	1955	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
774.	PHẠM THỊ LƯỢT	1956		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
775.	PHẠM HỒNG MẠNH	1982	x		Kinh	Kinh doanh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
776.	PHẠM HỒNG HẠNH	1958	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
777.	PHẠM THỊ NHUẬN	1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
778.	PHẠM HỒNG CHIẾN	1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
779.	VŨ THỊ THÙY	1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
780.	LƯƠNG VĂN CA	1960	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
781.	PHẠM THỊ NGÔI	1955		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
782.	LƯƠNG VĂN NGHIỆP	1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
783.	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	1989		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
784.	PHẠM VĂN TẠO	1968	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
785.	NGUYỄN THỊ HOA	1963		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
786.	PHẠM VĂN ĐIỆN	1968	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
787.	TRIỆU THỊ NHIÊN	1971		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
788.	PHẠM THỊ MIỀN	1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
789.	LƯƠNG VĂN HUY	1964	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
790.	VŨ THỊ TÍN	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
791.	ĐINH THỊ TĂNG	1946		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
792.	PHẠM TIẾN TẤN	1985	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
793.	TRẦN THỊ HƯƠNG	1989		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
794.	LƯƠNG VĂN XÂM	1965	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
795.	VŨ THỊ BÍCH	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
796.	LƯƠNG VĂN MÃO	1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
797.	TRẦN THỊ THU HƯỜNG	1989		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
798.	LƯƠNG VĂN CÒM	1955	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
799.	NGUYỄN THỊ NGỪNG	28.8.1954		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
800.	LƯƠNG VĂN ĐÀM	1976	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
801.	NGUYỄN THỊ HÌNH	1977		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
802.	PHẠM TIẾN VẠN	17.9.1969	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
803.	TRIỆU THỊ LUYỀN	13.02.1978		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
804.	ĐINH VĂN KIỂM	19..3.1964	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
805.	PHẠM THỊ LUYỀN	10.02.1968		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
806.	ĐINH THỊ HAI	23.05.1998		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
807.	TRIỆU VĂN THUỐNG	1947	x		Kinh	Thương binh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
808.	VŨ THỊ MỸ	1950		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
809.	VŨ THỊ LOAN	1964		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
810.	PHẠM VĂN QUYỀN	1988	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
811.	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
812.	PHẠM THỊ LIỄU	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
813.	ĐỊNH THỊ PHƯỢNG	1991		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
814.	VŨ VĂN LƯ	1933	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
815.	NGUYỄN THỊ ĐIỀU	1938		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
816.	VŨ THỊ HƯƠNG	1959		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
817.	NGUYỄN THỊ TÌNH	1990		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
818.	LÊ VĂN UẤN	1962	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
819.	LÊ VĂN CHIẾN	1997	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
820.	LÊ THỊ YẾN	1982		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
821.	TRIỆU THỊ NÊN	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
822.	PHẠM VĂN LUÂN	1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
823.	TRẦN VĂN THẢO	1967	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
824.	NGUYỄN THỊ CHÍN	1970		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
825.	TRẦN THỊ NGA	1997		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
826.	TRẦN VĂN NGHĨA	1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
827.	PHẠM THỊ DIU	1996		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
828.	NGUYỄN VĂN TRẦN	1966	x		Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
829.	PHẠM THỊ HUẾ	1965		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
830.	LƯƠNG VĂN SƠN	1956	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
831.	TẠ THỊ TÀN	1957		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
832.	TRIỆU VĂN QUẢN	06.7.1930	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
833.	VŨ THỊ THAI	21.02.1936		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
834.	TRIỆU VĂN HIỆN	10.02.1971	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
835.	NGUYỄN THỊ YÊN	08.7.1978		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
836.	TRIỆU VĂN LẠI	15.12.1959	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
837.	PHẠM THỊ NHÍN	04.02.1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
838.	VŨ THỊ LỆ	01.01.1940		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
839.	NGÔ VĂN DỤNG	1942	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
840.	NGUYỄN THỊ MẮC	1945		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
841.	NGÔ XUÂN KHƯƠNG	1974	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
842.	NGÔ VĂN THUẬN	1976	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
843.	TRIỆU VĂN VĨ	1935	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
844.	NGUYỄN THỊ LAN	1934		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
845.	TRIỆU VĂN ĐÀ	1957	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
846.	NGUYỄN THỊ NA	1956		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
847.	TRIỆU VĂN THÀNH	1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
848.	VŨ THỊ LÂM	1984		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
849.	TRIỆU VĂN ĐO	1965	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
850.	PHẠM THỊ CUỘC	1964		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
851.	PHẠM THỊ LÊ	1969		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
852.	PHẠM THỊ THEN	1954		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
853.	TRIỆU VĂN THOẠI	1981	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
854.	VŨ THỊ CHIÊN	1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
855.	PHẠM THỊ XÂM	1983		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
856.	PHẠM THỊ LIỆU	1961		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
857.	TRIỆU VĂN TÀI	1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
858.	NGUYỄN THỊ NGÂN	1996		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
859.	TRIỆU VĂN KHÁNH	1993	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
860.	VŨ THỤ TỬ	1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
861.	TRIỆU THỊ DUNG	1989		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
862.	PHẠM VĂN THỤ	1956	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
863.	PHẠM THỊ XÁ	1960		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
864.	PHẠM VĂN VIỆT	1985	x		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
865.	VŨ THỊ THU TRANG	1990		x	Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
866.	PHẠM VĂN CẢNH	01.6.1948	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
867.	TRIỆU THỊ THƠ	20.7.1950		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
868.	PHẠM VĂN THƯƠNG	05.9.1972	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
869.	PHẠM THỊ LƯ	20.10.1974		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
870.	PHẠM VĂN LINH	15.3.2000	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
871.	NGUYỄN THỊ THÁI	05.7.1948		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
872.	TRIỆU DUY TÁ	1978	x		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
873.	PHÍ THỊ GĂM	1986		x	Kinh	Giáo viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
874.	TRIỆU THỊ THU HÀ	1972		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
875.	TRIỆU VĂN TUẤN	1994	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
876.	TRIỆU THỊ VÊ	1958		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
877.	TRIỆU VĂN TRƯỜNG	2002	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
878.	TRIỆU VĂN ĐỒ	1956	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
879.	PHẠM THỊ HIỀN	1958		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
880.	PHẠM THỊ NÍN	1945		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
881.	TRIỆU VĂN UYÊN	1981	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
882.	NGUYỄN THỊ NHẪN	1986		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
883.	TRIỆU VĂN KHA	1982	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
884.	NGUYỄN THỊ MÙI	1966		x	Kinh	Nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
885.	TRIỆU THỊ THOM	1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
886.	TRIỆU VĂN GIỚI	1966	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
887.	PHẠM THỊ MIỀN	1971		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
888.	PHẠM VĂN TRƯỜNG	2000	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
889.	CHU THỊ THU HƯỜNG	1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
890.	NGÔ THỊ LOAN	05.3.2003		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
891.	PHẠM TIẾN HIỆP	1997	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
892.	TRIỆU VĂN HIẾU	1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
893.	TRẦN VĂN MINH	1974	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
894.	VŨ VĂN PHỤNG	1957	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
895.	NGUYỄN THỊ LẦY	1958		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
896.	ĐINH VĂN SANG	1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
897.	NGUYỄN THỊ LIÊN	1994		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
898.	VŨ THỊ ANH	05.8.1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
899.	PHẠM VĂN CHIẾN	12.09.1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
900.	NGUYỄN THỊ LÀNH	1992		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
901.	TRIỆU THỊ THAO	1959		x	Kinh	Hưu trí		Khu Triệu Thái		x	x	x	
	Tổng số		41 7	484									

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là:
 901
 người; trong đó có: 417 Nam; 484 Nữ

- Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH:
 901
 người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh:
 901
 người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện:
 901
 người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp xã:
 900
 người;

Danh sách này được lập tại UBND thị trấn Thanh Miện, ngày 09 tháng 4 năm 2021

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 CHỦ TỊCH

Đỗ Quý Can

Thị trấn Thanh Miện, ngày 09 tháng 4 năm 2021

DANH SÁCH CỬ TRI VẮNG MẶT

Khu vực bỏ phiếu số 08, khu Triệu Thái
thuộc thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
902.	VŨ VĂN HÒA	1966	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
903.	PHẠM ĐỨC KHOÁI	1986	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
904.	LƯƠNG ĐỨC TÂM	1995	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
905.	DƯƠNG THỊ NGỌC HOA	1998		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
906.	NGUYỄN HỮU TÍNH	1986	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
907.	TRIỆU DUY LỘC	27.6.1992	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
908.	PHẠM VĂN NAM	1973	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
909.	NGUYỄN THỊ DUNG	1973		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
910.	PHẠM THỊ HOÀI	1999		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
911.	PHẠM THỊ HÀ	2001		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
912.	TRIỆU THỊ NHÂN	1979		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
913.	VÃU VĂN ĐẠT	1991	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
914.	PHẠM THỊ DUYỀN	1985		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
915.	TRIỆU NGỌC ÁNH	2000		x	Kinh	Du học	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
916.	VŨ VĂN TUYỀN	1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
917.	VŨ VĂN TUẤN	1996	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
918.	TRẦN TRIỀU LINH	1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
919.	NGUYỄN THỊ HỢP	08.01.1955		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
920.	PHÙNG TIỀM CƯỜNG	23.11.1985	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
921.	PHÙNG TIỀN QUYỀN	01.7.1992	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
922.	VŨ VĂN DƯƠNG	30.7.1995	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
923.	VŨ THỊ LÂN	1999		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
924.	PHÙNG THỊ LUYỆN	1981		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
925.	VŨ HỒNG SƠN	2001	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
926.	TRIỆU DUY THỦ	1970	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
927.	TRIỆU DUY MẠNH	1997	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
928.	LÊ TUẤN HẢI	1979	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
929.	TRIỆU DUY HÒA	1991	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
930.	TRIỆU THỊ THÚY	1954		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
931.	TRIỆU THỊ THẢO	1992		x	Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
932.	TRIỆU DUY NGUYỄN	1994	x		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
933.	TRIỆU CÔNG DỪNG	1995	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
934.	VŨ THỊ YẾN	1964		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
935.	TRIỆU QUANG TRƯỞNG	1993	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
936.	VŨ VĂN TUYỀN	1960	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
937.	NGUYỄN THỊ NGÂN	1965		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
938.	VŨ THỊ NGÀ	1991		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
939.	VŨ VĂN TÂN	2001	x		Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
940.	PHÙNG TIỀN HOÀNG	1983	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
941.	PHẠM THỊ TUYỀN	1985		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
942.	VŨ THỊ MINH ANH	1998	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
943.	VŨ VĂN HIỀN	31.5.2001	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
944.	VŨ VĂN LONG	2002	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
945.	NGUYỄN THỊ DỰA	1934		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
946.	TRIỆU TỔ LOAN	1999		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
947.	TRIỆU THỊ YẾN	1993		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
948.	VŨ THỊ NÊN	1999		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
949.	VŨ THỊ TUYẾT	2000		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
950.	PHẠM THỊ TOÁN	1971		x	Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
951.	VŨ VĂN THỊNH	1996	x		Kinh	Xuất khẩu LĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
952.	NGUYỄN THỊ NHUẬN	10/5/1979		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
953.	ĐOÀN MINH THÁM	21/6/1978	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
954.	NGUYỄN THỊ ĐÀO	21/5/1981		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
955.	VŨ THỊ HÀ	27/6/1998		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
956.	VŨ ĐỨC TRUNG	10/2/2002	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
957.	VŨ VĂN QUẢNG	20/7/1974	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
958.	VŨ THỊ DỊU	3/10/1975		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
959.	TRIỆU DUY HIẾU	11/2/2001	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
960.	TRIỆU DUY CHUÔNG	21/6/1964	x		Kinh	thần kinh	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
961.	VŨ VĂN DŨNG	12/4/1984	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
962.	TRIỆU DUY DŨNG	28/2/1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
963.	VŨ VĂN KHÁNH	14/6/1997	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
964.	VŨ THANH SƠN	26/12/1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
965.	VŨ THỊ THU HẰNG	20/7/1994		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
966.	ĐINH THỊ DUYÊN	28/9/1989		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
967.	VŨ VĂN VIỆT	5/9/1994	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
968.	VŨ THỊ HÀ LY	18/4/2001		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
969.	NGUYỄN THỊ SÍNH	3/9/1958		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
970.	VŨ THỊ HÒA	1/12/1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
971.	VŨ VĂN SƠN	25/5/1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
972.	HÙNG TIẾN MẠNH	11/11/1987	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
973.	TRẦN THỊ MẾN	13/7/1989		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
974.	THIỆU DUY DƯƠNG	10/10/1992	x		Kinh	cầm điếc	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
975.	TRIỆU THỊ NINH	13/10/1999		x	Kinh	cầm điếc	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
976.	TRIỆU THỊ XUYẾN	20/14/1993		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
977.	TRIỆU DUY BÁT	16/5/1964	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
978.	PHẠM THỊ VÂN	20/6/1971		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
979.	TRIỆU THỊ HẰNG	14/5/1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
980.	TRIỆU THỊ HẢI	20/3/1998		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
981.	TRIỆU DUY DÀNH	18/6/1966	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
982.	TRIỆU THỊ MIÊN	1/1/1971		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
983.	TRIỆU DUY QUANG	26/9/1991	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
984.	LƯƠNG THỊ HƯỚNG	10/9/1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
985.	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	22/2/1979	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
986.	PHÙNG THỊ HƯỜNG	10/8/1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
987.	PHẠM ĐỨC DŨNG	15/2/1981	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
988.	TRIỆU DUY HÁI	1/1/1928	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
989.	HÒ THỊ DỆU	1/1/1932		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
990.	PHẠM VĂN THẮNG	4/1/1979	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
991.	PHẠM DUY NAM	24/6/1984	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
992.	VŨ THỊ THẨM	27/4/1995		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
993.	VŨ THỊ QUỲNH	9/9/2002		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
994.	PHẠM THỊ THẢO	8/11/1995		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
995.	PHẠM XUÂN HIẾU	14/6/2000	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
996.	TRIỆU DUY MINH	29/1/1996	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
997.	TRIỆU THỊ HÀ VY	13/7/2002		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
998.	NGUYỄN THỊ HOA	24/12/1962		x	Kinh	Nông dân	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
999.	NGUYỄN THỊ NGÂN	6/12/1964		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1000.	VŨ VĂN HÙNG	7/8/1994	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1001.	PHẠM VĂN VƯỢNG	19/4/1990	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1002.	PHẠM THỊ MỸ HÒA	7/4/2000		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1003.	NGUYỄN XUÂN MINH	15/17/1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1004.	PHẠM THU HUYỀN	14/7/1994		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1005.	PHẠM THỊ HUYỀN CHI	30/10/1992		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1006.	PHẠM THỊ NGUYỄN	6/7/1976		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1007.	VŨ THỊ TƯƠI	4/12/2002		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1008.	TRIỆU ANH THU	5/3/2003		x	Kinh	du học	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1009.	VŨ VĂN NAM	18/6/1991	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1010.	PHẠM THỊ TƯƠI	18/11/1977		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1011.	TRẦN DUY TUẤN	13/5/2002	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1012.	VŨ VĂN BAN	1989	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1013.	VŨ THỊ HÂN	7/4/1994		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1014.	VŨ VĂN TÂN	5/7/1994	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1015.	VŨ VĂN ĐẠT	21/5/1988	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1016.	LÊ VĂN AN	20/10/2002	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1017.	TRIỆU DUY VIỆT	15/5/1989	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1018.	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	16/8/1994		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1019.	NGUYỄN THỊ LAN ANH	10/9/1999		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1020.	LÊ VĂN ĐỨC	5/3/1994	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1021.	NGUYỄN XUÂN THO	25/5/1957	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1022.	NGUYỄN VĂN CHUNG	17/7/1983	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1023.	VŨ VĂN ĐÌNH	21/2/1973	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1024.	PHẠM THỊ PHƯƠNG	244/1975		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1025.	VŨ VĂN ĐẠT	22/9/1995	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1026.	VŨ THỊ THÙY TRANG	23/7/2001		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1027.	VŨ VĂN THỨC	1989	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1028.	PHẠM VĂN CHIẾN	20/10/1981	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1029.	PHẠM QUANG PHÚC	1990	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1030.	PHẠM QUANG DIÊN	1/8/1976	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1031.	ĐÌNH THỊ KHUYỀN	308/1984		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1032.	TRIỆU THỊ XUÂN	10/8/1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1033.	NGUYỄN HỮU TUẤN	27/7/1958	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1034.	NGUYỄN THỊ DOAN	14/8/1956		x	Kinh	nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1035.	PHẠM QUANG ĐẠT	3/11/1996	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1036.	PHẠM THỊ KHƯƠNG	10/1/1992		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1037.	LÊ VIỆT BÌNH	1/1/1963	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1038.	LÊ VIỆT QUANG	1/1/1989	x		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1039.	NGUYỄN THỊ VÂN	1/1/1968		x	Kinh	nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1040.	VŨ VĂN ĐỨC	12/2/1996	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1041.	TRIỆU THỊ KHÁNH LINH	4/8/2000		x	Kinh	du học	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1042.	VŨ VĂN KHÁI	23/3/1998	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1043.	PHẠM QUANG THẮNG	17/10/1988	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1044.	PHẠM THỊ NHUNG	18/9/1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1045.	PHẠM THỂ HIẾU	20/8/1998	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1046.	NGUYỄN HỮU TUẤN	27/7/1953	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1047.	NGUYỄN THỊ DOAN	4/8/1956		x	Kinh	nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1048.	PHẠM ANH TUẤN	31/10/1991	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1049.	PHẠM THỊ HẰNG	9/3/1997		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1050.	PHẠM THỊ NGUYỆT	20/10/1991		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1051.	PHẠM QUANG TRUNG	26/7/2000	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1052.	NGUYỄN THỊ GHI	4/5/1974		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1053.	LÊ THỊ DIỆU	21/12/1996		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1054.	NGUYỄN TIỀN HÀO	18/7/1994	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1055.	PHẠM QUANG HỮU	11/1/1993	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1056.	PHẠM QUANG HỮU	20/10/1997	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1057.	LÊ THỊ DUNG	7/4/2000		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1058.	TRIỆU THỊ THU	5/1/1997		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1059.	VŨ VĂN HÙNG	21/11/1994	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1060.	VŨ THỊ HUỆ	21/12/1998		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1061.	PHẠM THỊ MINH KHUÊ	19/6/2001		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1062.	PHẠM THỊ QUYÊN	30/11/2002		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1063.	VŨ VĂN TUYÊN	15/8/1968	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1064.	VŨ VĂN BAN	11/7/1970	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1065.	VŨ VĂN HUNG	1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1066.	NGUYỄN THỊ HẰNG	1995		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1067.	PHẠM THỊ TRANG	1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1068.	PHẠM THỊ THÙY HƯƠNG	13/3/1990		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1069.	TRIỆU DUY ĐIỆP	17/7/1987	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1070.	NGUYỄN THỊ XOAN	3/7/1991		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1071.	LƯƠNG THỊ NGÀ	5/12/1992		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1072.	PHẠM VĂN THIÊN	20/2/2000	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1073.	PHẠM THỊ MINH HẰNG	31/8/1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1074.	ĐINH VĂN THỂ	10/4/1983	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1075.	NGUYỄN THỊ HUỆ	11/11/1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1076.	LƯƠNG VĂN CỪ	26/1/1981	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1077.	NGÔ VĂN TRƯỜNG	25/9/1998	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1078.	VŨ VĂN KÍNH	2/11/1971	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1079.	VŨ THỊ THOM	1/5/1993		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1080.	TRIỆU THỊ THU HIỀN	11/12/1999		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1081.	PHẠM VĂN KHÁNH	28/11/1993	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1082.	NGUYỄN THỊ NGÀ	23/6/1988		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1083.	VŨ VĂN ĐÔ	18/8/1996	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1084.	PHẠM THỊ MÊN	2/2/1980		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1085.	LƯƠNG THỊ HOAN	25/11/1987		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1086.	LƯƠNG VĂN THẬP	14/10/1999	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1087.	TRIỆU VĂN SỸ	23/9/1982	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1088.	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	17/2/1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1089.	PHẠM VĂN THỂ	5/2/1978	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1090.	NGUYỄN THỊ LOAN	4/1/1983		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1091.	PHẠM VĂN CƯỜNG	10/1/1982	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1092.	LÃNH THỊ LAN	21/1/1989		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1093.	PHẠM VĂN CHIẾN	12/9/1987	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1094.	NGUYỄN THỊ LÀNH	9/5/1992		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1095.	TRIỆU VĂN CHUẨN	26/6/1980	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1096.	NGUYỄN NGỌC ANH	29/8/1998		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1097.	VŨ VĂN TÌNH	13/3/1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1098.	TRẦN THỊ HUYỀN MY	11/11/2002		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1099.	TRIỆU VĂN ĐIẾP	17/7/1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1100.	NGUYỄN THỊ XOAN	3/7/1991		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1101.	NGUYỄN VĂN ĐÀO	6/12/1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1102.	TRIỆU VĂN LUẬT	8/1/1971	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1103.	TRIỆU VĂN LẬP	19/3/1993	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1104.	TRIỆU VĂN BA	11/11/1983	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1105.	TRIỆU THỊ LIÊN	8/12/1979		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1106.	PHẠM VĂN THẮNG	26/12/1959	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1107.	PHẠM VĂN BẢO	1992	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1108.	PHẠM VĂN THÚC	8/12/1978	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1109.	HỒ THỊ NGÁT	8/8/1980		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1110.	PHẠM VĂN HÙNG	20/4/2002	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1111.	TRIỆU VĂN ĐẦU	12/10/1989	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1112.	TRIỆU DUY MỪNG	18/3/1993	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1113.	TRIỆU THỊ PHƯƠNG	21/10/2001		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1114.	PHẠM THỊ HUẾ	1993		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1115.	BÙI THỊ THU HÀ	4/5/2000		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1116.	ĐÌNH VĂN YÊN	26/8/1994	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1117.	TRIỆU VĂN ÚY	10/5/1976	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1118.	PHẠM VĂN PHÚC	16/11/196	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1119.	TRIỆU VĂN KIÊM	24/2/1985	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1120.	PHẠM VĂN BỘ	2/6/1985	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1121.	NGUYỄN THỊ TRẠI	23/12/1964		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1122.	PHẠM VĂN THÀNH	1997	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1123.	NGUYỄN TIẾN THÀNH	24/2/1991	x		Kinh	Công chức	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1124.	NGÔ XUÂN TRƯỜNG	1999	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1125.	TRIỆU VĂN HÙNG	25/10/1998	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1126.	PHẠM THỊ NGOẢN	7/8/1975		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1127.	NHỪNG THỊ MIẾN	29/5/1990		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1128.	ĐÌNH THỊ DUNG	24/9/1980		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1129.	TRIỆU VĂN LINH	7/7/2000	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1130.	VŨ THỊ THÙY	28/8/1997		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1131.	VŨ VĂN CHÍNH	15/1/1980	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1132.	PHẠM VĂN ĐẮC	24/2/1988	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1133.	PHẠM VĂN THẮNG	11/3/1985	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1134.	KHÚC THỊ KIM NHUNG	1/1/1986		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1135.	PHẠM VĂN CHÚC	14/5/1964	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1136.	NGUYỄN THỊ MIẾN	11/10/1971		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1137.	TRẦN THỊ QUÝ	13/2/1951		x	Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1138.	TRẦN ĐỨC HOÀN	3/6/1997	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề ngh nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1139.	LƯƠNG VĂN TÚ	5/6/1995	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1140.	LƯƠNG VĂN BÁ	9/10/2000	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1141.	LƯƠNG VĂN VINH	10/2/1950	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1142.	ĐÌNH VĂN TÌNH	19/10/1994	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1143.	VŨ VĂN NGOẠN	9/5/1972		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1144.	PHẠM THỊ THÚY	5/1/1997		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1145.	PHẠM THỊ TRANG	9/9/2000		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1146.	TRIỆU THỊ OANH	11/10/1980		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1147.	TRIỆU THỊ NĂM	28/3/1977		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1148.	LÊ HOÀNG TÙNG	3/4/2000	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1149.	PHẠM VĂN ANH	17/3/1997	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1150.	VŨ VĂN PHÒNG	27/8/1994	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1151.	HOÀNG THỊ QUẠT	26/10/1952		x	Kinh	nội trợ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1152.	TRIỆU DUY KIẾN	30/10/1996	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1153.	TRIỆU DUY CHUÔNG	3/11/1997	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1154.	DƯƠNG NGỌC BÍCH	28/11/1972		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1155.	PHẠM VĂN XUYỀN	7/3/1931	x		Kinh	Hưu trí	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1156.	PHẠM THỊ MỸ	1985		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1157.	PHẠM THỊ NGỌC	1999		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1158.	PHẠM VĂN HIẾU	10/4/1993	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1159.	VŨ NGỌC THANH	1995	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1160.	VŨ VĂN NHẬT	15/1/1999	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1161.	VŨ VĂN CƯỜNG	23/2/1998	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1162.	VŨ TRỌNG ĐẠI	10/9/1989	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1163.	ĐÌNH VĂN CHUÔNG	1/6/1987	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1164.	ĐÌNH VĂN TRÁNG	1/2/1981	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1165.	ĐÌNH VĂN BA	31/8/1994	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1166.	TRỊNH VĂN CHIẾN	10/5/1994	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1167.	VŨ VĂN ĐÌNH	15/1/1984	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1168.	TRỊNH VĂN VIỆT	20/6/1990	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1169.	TRỊNH VĂN HỢI	19/10/1995	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1170.	TRỊNH VĂN LẬP	7/8/1990	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1171.	TRỊNH VĂN KIẾN	10/11/1997	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1172.	PHẠM HỒNG THÁP	15/5/1983	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1173.	HÀ THỊ THÚY HỒNG	11/11/1984		x	Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1174.	PHẠM TIẾN THUẬN	26/6/1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1175.	TRIỆU THỊ BẢO LINH	27/2/1999		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1176.	VŨ THỊ THÙY	1985		x	Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1177.	VŨ VĂN LỤC	19/3/1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1178.	VŨ MINH HIẾU	23/11/1998	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1179.	VŨ VĂN CHỦ	1986	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1180.	VŨ VĂN TRÌNH	23/8/1981	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1181.	VŨ VĂN KHÔI	14/4/1997	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1182.	PHẠM THỊ HẰNG	27/6/1995		x	Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1183.	LƯƠNG VĂN LỤC	1999	x		Kinh	Sinh viên	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1184.	LÊ THANH TUYỀN	10/8/1997	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1185.	LƯƠNG VĂN THUẬN	5/9/1985	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1186.	LƯƠNG VĂN HOẠT	10/9/1990	x		Kinh	XKLĐ	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	
1187.	PHẠM TIẾN TIỆP	1997	x		Kinh	Lao động tự do	Khu Triệu Thái		x	x	x	x	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghịệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQ H	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1188.	TRIỆU THỊ XIM	1987		x	Kinh	Lao động tự do		Khu Triệu Thái	x	x	x	x	
1189.	NGUYỄN VĂN CUÔNG	1982	x		Kinh	Lao động tự do		Khu Triệu Thái	x	x	x	x	
1190.	PHẠM VĂN TUỆ	1958	x		Kinh	Hưu trí		Khu Triệu Thái	x	x	x	x	
1191.	PHẠM THỊ VŨNG	1988		x	Kinh	Lao động tự do		Khu Triệu Thái	x	x	x	x	
	Tổng số		16 6	124									

Tổng số cử tri vắng mặt của khu vực bỏ phiếu là:

290

người; trong đó có: 166 Nam; 124 Nữ

- Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH:

290

người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh:

290

người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện:

290

người;

- Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp xã:

290

người;

Danh sách này được lập tại UBND thị trấn Thanh Miện, ngày 09 tháng 4 năm 2021

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 CHỦ TỊCH

Đỗ Quý Can